TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Long An, ngày 17 tháng* 02 *năm* 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

A. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Vo Anh N1 (Võ Thị Ngọc A), sinh năm 1952;

Địa chỉ: 13702 Hazel st, Garden Grove, CA 928 44, USA.

Tạm trú: 196 HVĐ, Phường 3, thành phố TA, Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn L, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp BHA, xã BH, huyện CT, tỉnh Long An

2. Bị đơn: Bà Đinh Thị H1, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Số 20 TVG, khu phố 2, thị trấn TV, huyện CT, tỉnh Long An.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Võ Thế H2, sinh năm 1981;

Địa chỉ: 606 Lô 3C, Khu A, chung cư PT, đường NTN, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Anh Võ Quang H3, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 20 TVG, khu phố 2, thị trấn TV, huyện CT, tỉnh Long An.

3.3. Anh Võ Trí H4, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Số 20 TVG, khu phố 2, thị trấn TV, huyện CT, tỉnh Long An.

Tạm trú: C11/4 PH, Ấp 4, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4. Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh Long An.

3.5. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An

B. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Đinh Thị H1 và anh Võ Quang H3 đồng ý hoàn trả cho bà VO ANH N1 (Võ Thị Ngọc A) thửa đất 97, tờ bản đồ số 1N, diện tích 137m^2, tọa lạc tại thị trấn TV, huyện CT, tỉnh Long An có vị trí, tứ cận theo khu A của Mảnh trích đo địa chính do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Trung Nghĩa thực hiện ngày 07/02/2020 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện CT duyệt ngày 11/02/2020.

2. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 836468, số vào sổ GCN: CH 00559 cấp ngày 19/6/2012 của Ủy ban nhân dân huyện CT cấp cho bà Đinh Thị H1 đối với thửa đất số 97, tờ bản đồ số 1-N diện tích 137m^2 tọa lạc tại xã thị trấn TV, huyện CT, tỉnh Long An

3. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 988068, số vào sổ GCN: CS 02065 cấp ngày 28/02/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho ông Võ Quang H3 đối với thửa đất số 97, tờ bản đồ số 1N, diện tích 137m^2 tọa lạc tại thị trấn TV, huyện CT, tỉnh Long An.

4. Bà VO ANH N1 (Võ Thị Ngọc A) có quyền, nghĩa vụ kê khai, đăng ký diện tích đất thửa đất 97, tờ bản đồ số 1N, diện tích 137m^2 tọa lạc tại xã thị trấn TV, huyện CT, tỉnh Long An có vị trí, tứ cận theo khu A của Mảnh trích đo địa chính do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Trung Nghĩa ngày 07/02/2020 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện CT duyệt ngày 11/02/2020 - theo quy định tại khoản 3 Điều 100 và khoản 2 Điều 170 Luật Đất đai 2014.

5. Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện CT; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An ra quyết định xử lý các quyết định nói trên theo quy định của pháp luật.

6. Bà VO ANH N1 (Võ Thị Ngọc A) có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Đinh Thị H1 chi phí xây hàng rào, gìn giữ, tôn tạo đất với số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người đượcc thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất do

ngân hàng nhà nước qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành theo khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự 2015.

7. Về chi phí tố tụng: Bà VO ANH N1 (Võ Thị Ngọc A) tự nguyện chịu (đã nộp xong).

8. Về án phí: Bà Võ Thị Ngọc A, bà Đinh Thị H1 thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án nên không phải chịu.

Hoàn trả cho bà Võ Thị Ngọc A 10.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000359 ngày 09/4/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

9. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Quán